

Số: 441 /KH-UBND

Tam Đường, ngày 24 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Nâng cao chất lượng công tác cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tam Đường

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 57-NQ/TW*) và các Nghị quyết: số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 01/NQ-CP*); số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 02/NQ-CP*); số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 03/NQ-CP*). Kế hoạch số 957/KH-UBND ngày 07/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng công tác cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng công tác cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến của huyện. Phần đầu hết năm 2025 đạt 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVC trực tuyến toàn trình, tối thiểu 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến; đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến; thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC. Qua đó, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của huyện, xây dựng chính quyền số và xã hội số.

- Tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ, làm sạch dữ liệu, gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ

của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa giữa các sở, ngành, địa phương thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho quản lý dữ liệu cá nhân, tổ chức trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh.

- Rà soát, đánh giá các TTHC phi địa giới hành chính; TTHC về cấp phép kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định về TTHC không cần thiết, không phù hợp, không bảo đảm tính đồng bộ, còn rườm rà, phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo, không quy định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, thời gian giải quyết, số lượng hồ sơ, cách thức thực hiện gây khó khăn, cản trở trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, doanh nghiệp; từng bước góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn về hoạt động kiểm soát TTHC; rà soát TTHC.

- Tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các nhiệm vụ một cách sáng tạo, hiệu quả, toàn diện; bám sát các mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tập trung thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra của Kế hoạch; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cần đảm bảo nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tận dụng tối đa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành Trung ương, địa phương phục vụ giải quyết TTHC một cách hiệu quả, góp phần hiện đại hoá và đơn giản hoá TTHC.

- Việc triển khai thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phải đảm bảo đồng bộ với các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và giải pháp tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và các Nghị quyết: số 01/NQ-CP; số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 03/NQ-CP.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu năm 2025

- Tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện đạt 80%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 80%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt tối thiểu 50%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC đạt 60%.
- Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%.
- Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 60%.
- Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng DVC quốc gia đạt 100%.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện đạt 90%.
- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa, kết quả giải quyết TTHC.
- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử.
- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC đạt 80%.
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC, DVC đạt 80%.
- 70% tỷ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.
- Cung cấp tối thiểu 30% tỷ lệ cắt giảm hoặc tự động hóa TTHC về cấp phép.
- Tỷ lệ cắt giảm TTHC nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép đạt 50%.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Thường xuyên rà soát TTHC đủ điều kiện cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, DVC trực tuyến một phần và TTHC cung cấp thông tin trực tuyến (DVC còn lại), đề xuất cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thanh toán trực tuyến đồng bộ, thống nhất, đồng thời công khai, cập nhật đầy đủ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Tiếp tục bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã thực hiện nghiêm quy định về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Đồng thời, tiếp tục tăng cường công tác phối hợp, hỗ trợ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện số hóa, lưu trữ, tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC; định hướng tuyên truyền, hỗ trợ và vận động người dân, doanh nghiệp, tổ chức tham gia tạo lập tài khoản định danh điện tử, sử dụng kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, bảo đảm hoàn thành mục tiêu

số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và việc lưu trữ, tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC.

Tập trung rà soát, cắt giảm hoặc tự động hóa TTHC về cấp phép; TTHC nội bộ giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện cấp phép.

Rà soát, đánh giá và cung cấp danh mục TTHC phi địa giới hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương, đề xuất UBND tỉnh ban hành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu được giao tại Kế hoạch này (năm tiếp theo, thực hiện lồng ghép cùng Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã).

- Tăng cường giải pháp hỗ trợ, hướng dẫn, truyền thông để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng các DVC trực tuyến; đẩy mạnh việc thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Tổ chức thực hiện đạt chỉ tiêu tối thiểu được giao thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ báo cáo kết quả triển khai, thực hiện các chỉ tiêu (lồng ghép cùng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo tháng, quý, báo cáo năm hoặc báo cáo đột xuất gửi văn phòng HĐND-UBND huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện).

- Chỉ đạo nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến; đảm bảo 100% TTHC được tiếp nhận và thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, không để hồ sơ giải quyết chậm muộn so với quy định.

- Tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm. Kiên quyết chưa đưa vào xây dựng, cung cấp DVC trực tuyến đối với TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông chưa có phương án cấu trúc lại và đơn giản hóa quy trình hoặc không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện

- Giúp UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện đánh giá, công khai kết quả thực hiện Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến theo thời gian thực trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện

Tổ chức truyền thông, phổ biến Kế hoạch này sâu rộng đến toàn thể người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng công tác cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tam Đường, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trung tâm Văn hóa TT và Truyền thông;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Sùng Lữ Páo

